

Chương trình giảng dạy kinh tế Fulbright
Kinh tế vi mô dành cho chính sách công II
Học kỳ I, 2015-2016

Bài tập 3

Thương mại quốc tế

Ngày phát: 11/11/2015

Ngày nộp: 8 giờ 20 ngày 25/11/2015

Câu 1.

Sử dụng công thức sau của Mô hình lực hấp dẫn và các số liệu ở bảng dưới đây để trả lời câu hỏi.

$$T_{ij} = 0.001 \times \frac{Y_i \times Y_j}{D_{ij}}$$

T_{ij} – kim ngạch thương mại giữa nước i và nước j

Y_i – GDP của nước i

Y_j – GDP của nước j

D_{ij} – khoảng cách giữa nước i và nước j

Nước	GDP	Khoảng cách từ: Đại	Khoảng cách từ: Cồ
Đại	\$15,000	----	200km
Cồ	\$25,000	200km	----
Việt	\$.....	250km	50km

- Ước tính giá trị kim ngạch thương mại giữa nước Đại và nước Cồ?
- Nếu nước Việt có cùng giá trị kim ngạch thương mại với Đại giống như Cồ và Đại ở câu (a), tính GDP của nước Việt.

Câu 2.

Giả sử Nước Nhà có tổng cung số giờ lao động là 1000 giờ và Nước Ngoài có tổng cung số giờ lao động là 1200 giờ. Mỗi nước có thể sản xuất hai mặt hàng: xe đạp và ván trượt tuyết. *Định mức lao động* hay số giờ cần thiết để người công nhân Nước Nhà sản xuất ra một chiếc xe đạp là 5 giờ và một cái ván trượt tuyết là 2 giờ. Người công nhân Nước Ngoài cần 3 giờ lao động để sản xuất một chiếc xe đạp và 3 giờ lao động để sản xuất một ván trượt.

- Vẽ đồ thị đường giới hạn khả năng sản xuất (PPF) của Nước Nhà và Nước Ngoài
- Trong trường hợp không có trao đổi thương mại, giá tương đối của xe đạp tính theo đơn vị ván trượt là bao nhiêu?
- Trong trường hợp có trao đổi thương mại tự do, giả sử giá tương đối của xe đạp tính theo đơn vị ván trượt là 5/4. Nước nào sẽ chuyên môn hóa sản xuất mặt hàng gì?

- d) Thương mại được nhắc tới với vai trò làm mỗi nước giàu có hơn bởi mở rộng cơ hội lựa chọn tiêu dùng cho các công dân nước mình. Hãy so sánh khả năng tiêu dùng đối với các công dân Nước Nhà và Nước Ngoài trong nền kinh tế đóng và trong trường hợp nền kinh tế thương mại tự do mở cửa. Về đồ thị cơ hội tiêu dùng mở rộng (hay đường giới hạn khả năng sản xuất/tiêu dùng mới).

Câu 3

Giả sử Nước Nhà và Nước Ngoài có định mức lao động theo bảng sau.

	Gậy bóng chày	Vợt tennis
Nước Nhà	$a_{LC}=6$	$a_{LT}=2$
Nước Ngoài	$a^*_{LC}=1$	$a^*_{LT}=4$

- Nước nhà có lợi thế so sánh ở mặt hàng nào?
- Chi phí cơ hội để sản xuất vợt tennis tính theo gậy bóng chày là bao nhiêu ở Nước Nhà? ở Nước Ngoài?
- Khi có thương mại quốc tế với mức giá cân bằng trên thị trường thế giới, bạn biết gì về giá tương đối của vợt tennis?
- Giả sử vợt tennis có thể đem trao đổi lấy gậy bóng chày trên thị trường thế giới ở mức giá cân bằng $P_T/P_C=2$. Mỗi nước sẽ chuyên môn hóa sản xuất mặt hàng gì?
- Mô tả lợi ích từ ngoại thương thông qua chuyên môn hóa sản xuất đối với Nước Ngoài.

Câu 4

Giả sử Nước Nhà và Nước Ngoài có thể sản xuất và tiêu thụ bốn loại hàng hóa sau phụ thuộc vào định mức lao động cung cấp dưới đây.

Hàng hóa	Định mức lao động Nước Nhà (a_{Li})	Định mức lao động Nước Ngoài (a^*_{Li})
Điện thoại di động	4	20
Áo khoác	3	11
Máy tính	7	21
MP3	8	9
Giày thể thao	10	6

- Nước nhà có lợi thế năng suất tương đối lớn nhất ở mặt hàng nào? nhỏ nhất ở mặt hàng nào?
- Nếu không có chi phí vận chuyển và tiền lương theo giờ ở Nước Nhà gấp 2 lần Nước Ngoài thì Nước Nhà sẽ sản xuất những hàng hóa nào? Nước Ngoài sẽ sản xuất những hàng hóa nào?
- Nếu có chi phí vận chuyển và chi phí này bằng 100% chi phí sản xuất thì Nước Nhà sẽ sản xuất những hàng hóa nào? Nước Ngoài sẽ sản xuất những hàng hóa nào?

Câu 5

Suất bảo hộ hiệu dụng đối với xe máy ở Việt Nam là bao nhiêu nếu Việt Nam áp dụng thuế quan 50% lên xe máy, khi giá thế giới là \$2000, và không áp dụng thuế quan đối với linh kiện xe máy, với tổng trị giá linh kiện là \$1000?